



ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

HỌC PHẦN: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI 1

1. Tên học phần:

Tiếng Việt: Ngân hàng thương mại 1

Tiếng Anh: Commercial bank 1

2. Mã học phần: BK201

3. Thuộc khối kiến thức: Học phần bắt buộc của ngành

4. Khoa phụ trách: Khoa Kinh tế - Quản lý

Mô tả học phần: Môn học này cung cấp lý thuyết và nghiệp vụ thực tế mà ngân hàng thương mại và các Tổ chức tín dụng ở Việt Nam thường xuyên vận hành nhằm giúp sinh viên nói chung và sinh viên thuộc khối ngành kinh tế nói riêng hiểu biết thêm về lĩnh vực này như các khái niệm về Ngân hàng thương mại: sự ra đời và phát triển của hệ thống ngân hàng trên thế giới và Việt Nam, chức năng của NHTM, vai trò của hệ thống NHTM Việt Nam. Nguồn vốn của Ngân hàng thương mại: sự hình thành, cách thức huy động và quản lý nguồn vốn. Hoạt động sử dụng vốn trong cho vay, đầu tư dưới các hình thức; cách thức quản lý vốn đầu tư có hiệu quả, giảm rủi ro, tổn thất.

Sinh viên được thực hành trên Hệ thống phần mềm Ngân hàng lõi – Corebanking được xây dựng với đầy đủ các chức năng phục vụ cho tác nghiệp thực tế tại ngân hàng, tương tự các chức năng trên hệ thống Corebanking T24 đang được sử dụng phổ biến tại các ngân hàng, là công cụ không thể thiếu trong tác nghiệp hàng ngày của nhân viên ngân hàng sẽ giúp sinh viên được trải nghiệm thực hành nghiệp vụ với các bài học sát thực tế là những Giao dịch viên, Chuyên viên khách hàng cá nhân/doanh nghiệp, Chuyên viên tư vấn tài chính và được thao tác trên các thiết bị thật qua các tình huống giao dịch hàng ngày tại Ngân hàng như: tư vấn giải pháp tài chính, mở tài khoản, thẩm định, mở hợp đồng vay, thu hồi vốn/lãi vay,...

Học phần Ngân hàng thương mại 1 cung cấp những kiến thức cơ bản về nghiệp vụ ngân hàng thương mại làm cơ sở kiến thức trước khi sinh viên học những môn học chuyên ngành.

5. Số tín chỉ: 03

6. Thời lượng: 60 giờ, trong đó:

Lý thuyết: 30 giờ

Thực hành và bài tập: 30 giờ

7. Tính chất của học phần: Học phần bắt buộc chung

8. Các yêu cầu của học phần:

- Điều kiện tiên quyết: Tài chính doanh nghiệp – FN211
- Sinh viên phải tham gia học ít nhất 70% số giờ
- Sinh viên đi học muộn quá 15 phút thì không được vào lớp học và được coi là nghỉ học buổi học đó.
- Sinh viên cần làm đủ 3 bài kiểm tra của học phần.
- Sinh viên bắt buộc phải tham gia nhóm để làm các bài tập trên lớp và làm bài thi cuối kỳ.
- Khi vào lớp, sinh viên cần thực hiện nghiêm túc Nội quy lớp học.

9. Mục tiêu của học phần:

- CO1: Mục tiêu kiến thức: Học phần cung cấp các hoạt động nghiệp vụ cơ bản và chủ yếu của ngân hàng thương mại một cách có hệ thống và gắn chặt với điều kiện thực tế. Trong đó, đề cập đầy đủ về vị trí vai trò của Ngân hàng thương mại trong hệ thống tài chính và nội dung khái quát về các sản phẩm dịch vụ của ngân hàng thương mại. Bên cạnh đó, học phần sẽ truyền tải cho người học sử dụng công cụ ngân hàng để tìm kiếm các cơ hội kinh doanh phát triển các hoạt động doanh nghiệp và đời sống cá nhân.

- CO2: Mục tiêu kỹ năng: Học phần giúp sinh viên hiểu được về tổ chức, hoạt động của ngân hàng và nắm được những kiến thức nền tảng về các nghiệp vụ ngân hàng như: huy động vốn, cho vay, chiết khấu, bảo lãnh, bao thanh toán, cho thuê tài chính,... Ngoài ra, học phần còn trang bị cho sinh viên hệ thống kiến thức và kỹ năng thực hành các sản phẩm dịch vụ ngân hàng dành cho khách hàng cá nhân, khách hàng doanh nghiệp trên phần mềm chương trình Core Banking – là chương trình ứng dụng quản lý hiện đại mà các ngân hàng thương mại đang triển khai.

- CO3: Mục tiêu thái độ: Học phần giúp người học nhận thức đúng về nghiệp vụ NHTM. Sau khi học xong học phần này, người học sẽ nắm được những kiến thức nền tảng về các nghiệp vụ ngân hàng, hiểu rõ về mô tả công việc của các vị trí trong ngân hàng thương mại. Học phần còn giúp nắm vững sản phẩm khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghiệp, cụ thể là sản phẩm tiền gửi, cho vay, và có khả năng tư vấn cho khách hàng. Bên cạnh đó, học phần giúp sinh viên hiểu quy định pháp luật liên quan các sản phẩm/nghiệp vụ được giảng dạy theo chương trình đào tạo, biết cách thẩm định, xử lý hồ sơ cho vay đơn



giản, biết cách xử lý các tình huống và nhận diện một số rủi ro phát sinh. Sau khi học xong, sinh viên có khả năng thực hiện các bước điển hình trong quy trình xử lý giao dịch tại quầy và các bước điển hình trong quy trình cấp tín dụng cho khách hàng và định hướng nghề nghiệp trong môi trường NHTM.

10. Chuẩn đầu ra của học phần:

- Về Kiến thức:

- + CLO1: Nắm được các thuật ngữ trong hoạt động của ngân hàng thương mại, các hoạt động huy động vốn và cấp tín dụng.
- + CLO2: Phân tích các nội dung công việc trong hoạt động của NHTM, các công tác huy động và quản trị vốn, các hoạt động cấp tín dụng của NHTM trong những thay đổi nhanh chóng và năng động từ môi trường kinh doanh toàn cầu.
- + CLO3: Vận dụng các kiến thức đã học để phân tích các hoạt động huy động vốn và quản trị vốn, cấp tín dụng của NHTM và thực hiện được các nhiệm vụ cơ bản cụ thể của NHTM.

- Về Kỹ năng:

- + CLO4: Phát triển kỹ năng cá nhân của bản thân: Giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm, học tập độc lập, cũng như các kỹ năng về ngân hàng thương mại
- + CLO5: Phát triển khả năng hợp tác, truyền thông, tính cam kết và tinh thần trách nhiệm của người học, các kỹ năng tin học phục vụ cho công việc tác nghiệp tại NHTM.

- Về Thái độ và đạo đức nghề nghiệp:

- + CLO6: Nhận thức được vai trò và trách nhiệm của nhân viên ngân hàng và các vị trí công việc khác trong NHTM.
- + CLO7: Yêu thích và quan tâm tới lĩnh vực ngân hàng, chủ động trong quan sát, học hỏi, thu thập tài liệu nghiên cứu và xây dựng định hướng nghề nghiệp trong ngân hàng.

12. Chuẩn đầu ra học phần với Chuẩn đầu ra chương trình

Chuẩn đầu ra học phần	Chuẩn đầu ra chương trình											
	Kiến thức				Kỹ năng					Thái độ		
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
CLO1	X	X	X	X	X	X	X		X	X	x	x
CLO2	X	X	X	X					X	x	x	x

CLO3		X	X	X	X						
CLO4					X	X	X				X
CLO5					X	X				X	
CLO6	X			X				X			
CLO7	X	X				X			X	X	X

13. Nội dung học phần, Kế hoạch giảng dạy, Ma trận liên kết nội dung chương mục với Chuẩn đầu ra học phần, Hoạt động dạy và học, Kiểm tra

Thời gian	Nội dung	Số giờ LT	Số giờ BT	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Kiểm tra	Tài liệu tham khảo
Tuần 1	<p>Chương 1. Tổng quan về ngân hàng thương mại</p> <p>1.1 Khái niệm, đặc trưng của Ngân hàng thương mại</p> <p>1.2 Chức năng của ngân hàng thương mại</p> <p>1.2.1 Chức năng trung gian tín dụng</p> <p>1.2.2 Chức năng trung gian thanh toán</p> <p>1.2.3 Chức năng tạo tiền</p> <p>1.3 Vai trò của ngân hàng thương mại</p> <p>1.4 Các loại hình ngân hàng thương mại</p> <p>1.5 Quá trình hình thành và phát triển hệ thống ngân hàng.</p> <p>1.6 Hệ thống ngân hàng Việt Nam</p> <p>1.7 Các dịch vụ ngân hàng thương mại</p>	7	0	CLO 1_1 CLO 4_1 CLO 5_1 CLO 6_1 CLO 7_1	<p><u>GV:</u> Giới thiệu học phần (đề cương chi tiết, tài liệu học tập, đánh giá người học, lịch kiểm tra, hình thức thi cuối kỳ). Phổ biến nội quy lớp học. Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV.</p> <p><u>SV:</u> Thành lập nhóm. Nghiên cứu tài liệu. Làm bài tập tình huống.</p>		<p>Tài liệu [1]-Chương 1</p> <p>Tài liệu [2]-Chương 1</p> <p>Tài liệu [3]-Chương 1</p> <p>Tài liệu [4]-Chương 1</p>
Tuần 2	<p>Chương 1. Tổng quan về NHTM</p> <p>Thực hành: Giới thiệu các vị trí công việc tại ngân hàng và Core Banking</p> <p>1.8 Giới thiệu vị trí công việc tại ngân hàng</p>	0	7	CLO 1_2 CLO 4_1 CLO 4_4 CLO 5_1	<p><u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Đánh giá kết quả làm việc</p>		<p>Tài liệu [1]-Chương 2</p> <p>Tài liệu [2]-</p>

	<p>1.8.1 Giao dịch viên</p> <p>1.8.2 Chuyên viên khách hàng cá nhân</p> <p>1.8.3 Chuyên viên khách hàng doanh nghiệp</p> <p>1.8.4 Kiểm soát viên</p> <p>1.9 Giới thiệu về Core Banking</p> <p>1.9.1 Khái niệm Core Banking</p> <p>1.9.2 Thiết kế chức năng của Core Banking</p> <p>1.9.2.1 Phân hệ quản lý tiền gửi</p> <p>1.9.2.2 Phân hệ tiền vay</p>				<p>của các nhóm.</p> <p><u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Làm bài tập tình huống. Lựa chọn đề tài nghiên cứu của nhóm.</p>	<p>Chương 2</p> <p>Tài liệu [3]- Chương 4</p>
Tuần 3	<p>Chương 2. Vốn và quản lý vốn của NHTM</p> <p>2.1 Vốn của ngân hàng thương mại</p> <p>2.1.1 Vốn chủ sở hữu</p> <p>2.1.2 Vốn nợ</p> <p>2.2 Quản lý vốn của ngân hàng thương mại</p> <p>2.2.1 Sự cần thiết phải quản lý vốn của ngân hàng thương mại</p> <p>2.2.2 Đặc điểm vốn và các nhân tố ảnh hưởng tới quản lý vốn của ngân hàng thương mại</p> <p>2.2.3 Nội dung quản lý vốn</p> <p>2.3 Tư vấn sản phẩm dịch vụ khách hàng và xử lý các tình huống liên quan</p>	7	0	<p>CLO 1_2</p> <p>CLO 2_1</p> <p>CLO 4_2</p> <p>CLO 5_2</p>	<p><u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Đánh giá kết quả làm việc của các nhóm.</p> <p><u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Làm bài tập tình huống. Thuyết trình đề tài được giao.</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 3</p> <p>Tài liệu [3]- Chương 3</p> <p>Tài liệu [4]- Chương 2</p>
Tuần 4	<p>Chương 2: Vốn và quản lý nguồn vốn của NHTM</p> <p>2.4 Các dạng bài tập về nghiệp vụ nguồn vốn của ngân hàng thương mại.</p>	0	7	<p>CLO 1_2</p> <p>CLO 2_3</p> <p>CLO 4_3</p>	<p><u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Đánh giá bài làm của SV.</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 2</p> <p>Tài liệu [2]-</p>

<p>Sinh viên đóng vai: giao dịch viên, kiểm soát viên, khách hàng, Thực hành trên Core Banking</p> <p>2.5 Tạo mã khách hàng cá nhân (Individual Customer)</p> <p>2.5.1 Giấy tờ/ chứng từ cần thiết</p> <p>2.5.2 Hướng dẫn tác nghiệp</p> <p>2.6 Tạo mã khách hàng doanh nghiệp (Corp Customer)</p> <p>2.6.1 Giấy tờ/ chứng từ cần thiết</p> <p>2.6.2 Hướng dẫn tác nghiệp</p> <p>2.7 Quản lý tài khoản tiền gửi khách hàng (Account Management)</p> <p>2.7.1 Mở tài khoản (Open Account)</p> <p>2.7.2 Đóng tài khoản (Closed Account)</p> <p>2.7.3 Phong tỏa tài khoản (Block Account)</p> <p>2.7.4 Giải tỏa tài khoản (Unlock Account)</p> <p>2.8 Quản lý tiết kiệm định kỳ (Saving Account)</p> <p>2.8.1 Mở tài khoản tiết kiệm lãi cuối kỳ (Saving Account/Open/Arrear)</p> <p>2.8.2 Mở tài khoản lãi định kỳ (Saving Account/Open/Periodic)</p> <p>2.8.3 Mở tài khoản lãi trả trước (Saving Account/Open/Discounted)</p> <p>2.8.4 Tắt toán tài khoản lãi cuối kỳ (Preclosure/Arrear)</p> <p>2.8.5 Tắt toán tài khoản lãi định kỳ hàng tháng/hàng quý (Preclosure/ Periodic)</p>				<p><u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Làm bài tập tình huống.</p>		<p>Chương 4</p> <p>Tài liệu [4]- Chương 2</p>
---	--	--	--	--	--	---

	<p>2.8.6 Tất toán tài khoản lãi trả trước (Preclosure/ Discounted)</p> <p>2.8.7 Phong tỏa tài khoản (Block)</p> <p>2.8.8 Giải toán tài khoản (Unlock)</p>					
Tuần 5	<p>Chương 3. Nghiệp vụ tín dụng của NHTM</p> <p>Sinh viên thực hành:</p> <p>2.9 Giao dịch tài khoản (Account Transaction)</p> <p>2.9.1 Nộp tiền (Cash Deposit)</p> <p>2.9.2 Rút tiền (Cash Withdrawal)</p> <p>2.9.3 Rút chuyển khoản (Transfer Withdrawal)</p> <p>2.10 Tra soát giao dịch (Enquiry)</p> <p>2.11 Chỉnh sửa giao dịch (Amend)</p> <p>2.12 Phê duyệt giao dịch (Authorize)</p> <p>2.13 Xuất file và in ấn (Print)</p> <p>3.1 Những quy định chung về tín dụng của ngân hàng thương mại</p> <p>3.1.1 Khái niệm và phân loại</p> <p>3.1.2 Nguyên tắc, điều kiện, đối tượng</p> <p>3.1.3 Các đảm bảo an toàn trong tín dụng ngân hàng thương mại</p>	2	5	<p>CLO 2_2</p> <p>CLO 4_2</p> <p>CLO 5_2</p> <p>CLO 6_2</p> <p>CLO 7_2</p>	<p><u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Đánh giá bài làm của SV.</p> <p><u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Làm bài tập tình huống. Thuyết trình đề tài được giao.</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 3</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 3</p> <p>Tài liệu [4]- Chương 3</p>
Tuần 6	<p>Chương 3. Nghiệp vụ tín dụng của NHTM</p> <p>3.1.4 Giới hạn và hạn chế tín dụng</p> <p>3.1.5 Thời hạn tín dụng</p> <p>3.1.6 Phương pháp tín dụng</p> <p>3.1.7 Xác định quy mô tín dụng</p> <p>3.1.8 Quy trình tín dụng</p>	7	0	<p>CLO 2_3</p> <p>CLO 3_1</p> <p>CLO 4_3</p> <p>CLO 5_3</p> <p>CLO 7_2</p>	<p><u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Đánh giá bài làm của SV.</p> <p><u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu.</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 3</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 3,4,5</p> <p>Tài liệu [4]-</p>

	3.1.9 Phân tích tín dụng				Làm bài tập tình huống. Thuyết trình đề tài được giao.		Chương 3,4
Tuần 7	Chương 3. Nghiệp vụ tín dụng của NHTM 3.1.10 Phân loại các nghiệp vụ tín dụng 3.2 Tín dụng ngắn hạn 3.2.1 Cho vay bổ sung vốn lưu động 3.2.2 Chiết khấu giấy tờ có giá và bao thanh toán 3.2.3 Cho vay trên bộ hồ sơ chứng từ hàng xuất 3.2.4 Cho vay theo hạn mức thấu chi và tín dụng dự phòng 3.2.5 Cho vay thông qua nghiệp vụ phát hành và sử dụng thẻ tín dụng 3.2.6 Cho vay kinh doanh chứng khoán 3.2.7 Cho vay tiêu dùng	4	3	CLO 2_3 CLO 3_1 CLO 4_3 CLO 5_2	<u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Đánh giá bài làm của SV. <u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Làm bài tập tình huống.		Tài liệu [1]-Chương 3 Tài liệu [2]-Chương 4 Tài liệu [4]-Chương 3
Tuần 8	Chương 3 Nghiệp vụ tín dụng của NHTM 3.3 Tín dụng trung và dài hạn 3.3.1 Cho vay theo dự án đầu tư 3.3.2 Cho vay tiêu dùng 3.3.3 Tín dụng tuần hoàn 3.3.4 Cho vay hợp vốn 3.3.5. Cho thuê tài chính 3.4 Tìm hiểu sản phẩm cho vay thực tế của ngân hàng thương mại 3.5 Tư vấn sản phẩm cho vay cho khách hàng (sản phẩm cho vay khách hàng cá nhân; sản phẩm cho vay khách hàng doanh	3	4	CLO 2_3 CLO 3_3 CLO 4_2 CLO 5_2 CLO 7_3	<u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Đánh giá bài làm của SV. <u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Làm bài tập tình huống.	Làm bài kiểm tra (1 tiết)	Tài liệu [1]-Chương 3 Tài liệu [2]-Chương 3,4 Tài liệu [4]-Chương 3

	<p>nghiệp; thời hạn vay; phương thức vay; tỷ lệ tài trợ; lãi vay; phương thức thanh toán; điều kiện cấp tín dụng...)</p> <p>3.6 Kiểm tra hồ sơ vay vốn</p> <p>3.7 Tính thời gian cho vay (theo món, hạn mức tín dụng), thời gian cho vay, lãi cho vay)</p> <p>3.8 Các dạng bài tập khác về cho vay của ngân hàng thương mại.</p>					
Tuần 9	<p>Chương 3: Nghiệp vụ tín dụng của NHTM</p> <p>3.9 Giới thiệu các quy trình cụ thể cấp tín dụng trong Core Banking</p> <p>3.10 Mở tài khoản tiền vay (Open Loan Working Account)</p> <p>3.11 Mở hạn mức khách hàng (Define Customer Limit)</p> <p>3.11.1 Hạn mức tổng (Global Limit)</p> <p>3.11.2 Hạn mức sản phẩm (Product Limit)</p> <p>3.11.3 Tra soát thông tin hạn mức (Enquiry Limit)</p> <p>3.12 Mở mã tài sản đảm bảo (Input Collateral Right)</p> <p>3.12.1 Đăng ký thông tin tài sản đảm bảo (Collateral Information)</p> <p>3.12.2 Nhập/xuất ngoại bảng tài sản đảm bảo (Contingent Entry)</p> <p>3.13 Hợp đồng vay (Loan Contract)</p> <p>3.13.1 Mở hợp đồng vay (Input Loan Contract)</p> <p>3.14.2 Điều chỉnh hợp đồng vay (Amend Loan Contract)</p>	0	4	<p>CLO 2_3</p> <p>CLO 4_3</p> <p>CLO 6_2</p> <p>CLO 7_3</p> <p>CLO 7_3</p>	<p><u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Đánh giá bài làm của SV. Công bố điểm quá trình. Giải đáp thắc mắc của sinh viên về điểm quá trình. Công bố hình thức thi cuối kỳ</p> <p><u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Làm bài tập tình huống.</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 3</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 3,4,5</p> <p>Tài liệu [4]- Chương 3</p>

3.15.3 Điều chỉnh lịch trả nợ (Repayment Schedule)							
3.16. Tra soát, điều chỉnh thông tin khoản vay (Credit enquiry)							
3.17. Phê duyệt thông tin khoản vay (Credit Authorize)							

Chú ý: Cột chuẩn đầu ra học phần có dạng **CLO_m_n**, trong đó “_n” được xác định bởi thang đo **Bloom** như sau:

- Ở chuẩn đầu ra kiến thức thì **n** nhận 1 trong 6 mức độ: (1) *Biết* (2) *Hiểu* (3) *Vận dụng* (4) *Phân tích* (5) *Tổng hợp* (6) *Đánh giá*.
- Ở chuẩn đầu ra kỹ năng thì **n** nhận 1 trong 5 mức độ: (1) *Bắt chước* (2) *Làm lại* (3) *Chính xác hóa* (4) *Hoàn thiện* (5) *Sáng tạo*
- Ở chuẩn đầu ra thái độ thì **n** nhận 1 trong 5 mức độ: (1) *Nhận lấy* (2) *Đáp lại* (3) *Bày tỏ thái độ* (4) *Hình thành quan điểm* (5) *Thế giới quan*

14. Phương pháp dạy - học với Chuẩn đầu ra học phần

TT	Phương pháp dạy và học	Kiến thức			Kỹ năng		Thái độ	
		CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
1	Thuyết giảng	X	X	X		X	X	X
2	Thuyết trình				X		X	
3	Làm việc nhóm	X	X	X	X	X	x	x
4	Bài tập tình huống	X	X	X	X	X	x	x
5	Tự nghiên cứu	X		X	X			X

15. Phương thức đánh giá sinh viên với Chuẩn đầu ra học phần

- Đánh giá chuyên cần: 10%
- Đánh giá quá trình: 30%
- Thi kết thúc học phần: 60%
 - + Hình thức thi: Tự luận
 - + Thời gian thi: 90 phút

TT	Phương thức	Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ
----	-------------	-----------	---------	---------

	đánh giá sinh viên	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
1	Chuyên cần	X	X	X				
2	Quá trình	X	X	X	X	X		
3	Kết thúc học phần	X	X	X	X	X	X	X

16. Tài liệu giảng dạy:

Giáo trình

[1] Nguyễn Thị Thúy (2020), *Giáo trình Ngân hàng thương mại 1*, NXB Đại học quốc gia, Hà Nội.

Tài liệu tham khảo:

[2] Nguyễn Minh Kiều (2011), “*Nghiệp vụ ngân hàng thương mại*”, Nhà xuất bản Lao động Xã hội, Hà Nội.

[3] Nguyễn Minh Kiều (2013), “*Bài tập và bài giải Nghiệp vụ ngân hàng thương mại*”, Nhà xuất bản Lao động Xã hội, Hà Nội

[4] Phan Thị Thu Hà (chủ biên) (2013), *Giáo trình Ngân hàng thương mại*, NXB Đại học Kinh tế Quốc Dân, chương 6, trang 193-222.

17. Hướng dẫn thực hiện:

- ✓ Khoa Kinh tế - Quản lý và Bộ môn Tài chính Ngân hàng có trách nhiệm phổ biến đề cương chi tiết học phần cho toàn thể giảng viên tham gia giảng dạy thực hiện.
- ✓ Giảng viên có nhiệm vụ phổ biến đề cương chi tiết cho sinh viên vào tiết học đầu tiên của học phần.
- ✓ Giảng viên thực hiện theo đúng nội dung và kế hoạch giảng dạy trong đề cương chi tiết đã được duyệt.

18. Ngày cập nhật đề cương: 16/8/2019

TRƯỞNG KHOA
(ký và ghi rõ họ tên)



GS.TS Nguyễn Khắc Minh

TRƯỞNG BỘ MÔN
(ký và ghi rõ họ tên)



PGS.TS Lưu Thị Hương

NGƯỜI BIÊN SOẠN
(ký và ghi rõ họ tên)



ThS. Lê Thị Hà Thu



